**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 6**

**ẢNH 3X4**

 **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN HÀ NỘI - AMSTERDAM NĂM HỌC 2019-2020**

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN:** **MÃ HỌC SINH:**

 **MÃ HỒ SƠ *(CB thu hồ sơ ghi):***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT** |  | **TRƯỜNG TIỂU HỌC** |  | **LỚP** |
|  |  |  |  | **5** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| HỌ, TÊN HỌC SINH |  | **GIỚI TÍNH**  | **NAM** |  | NỮ |  |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NGÀY,THÁNG, NĂM SINH** |  / / | NƠI SINH |  | DÂN TỘC  |  |

**HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ**: Tỉnh (thành phố): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Huyện (Quận): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Xã (Phường/Thị trấn): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thôn (phố): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Xóm (tổ): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Số nhà: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HIỆN ĐANG CƯ TRÚ TẠI**: Tỉnh (thành phố): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Huyện (Quận): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Xã (Phường/Thị trấn): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thôn (phố): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Xóm (tổ): \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Số nhà: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỆN THOẠI LIÊN HỆ KHI CẦN THIẾT** |  |

**II. THÔNG TIN SƠ TUYỂN:**

**1. Điểm học tập cấp tiểu học:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp**  **Môn** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **Toán** |  |  |  |  | **Tổng cộng:** |
| **Tiếng Việt** |  |  |  |  |  |
| **Khoa học** |  |  |  |  |  |
| **Lịch sử và Địa lý** |  |  |  |  |  |

**2. Điểm ưu tiên (nếu có):**

*(Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***Ngày ......... tháng .......... năm 2019*** |

**NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ CHA/MẸ HỌC SINH HỌC SINH**

 *(Ký, ghi rõ họ, tên) (Ký, ghi rõ họ, tên) (Ký, ghi rõ họ, tên)*

**HƯỚNG DẪN GHI ĐƠN**

**(Mỗi học sinh dự tuyển cần nộp hai đơn)**

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**:

**MÃ HỌC SINH:** Ghi mã HS trên Sổ điểm điện tử do trường Tiểu học cấp. Nếu là HS tỉnh ngoài thì ghi “TỈNH NGOÀI”

**PHÒNG GDĐT:** Nếu học ở tỉnh ngoài thì ghi tên tỉnh đã học; LỚP: Ghi tên lớp 5 ở tiểu học, ví dụ 5A;

**HỌ VÀ TÊN:** Viết chữ in hoa; NƠI SINH: Ghi tên tỉnh, thành phố; DÂN TỘC: Ghi tên dân tộc của HS;

**HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ và HIỆN ĐANG CƯ TRÚ TẠI:** Ghi rõ tên Tỉnh (Thành phố), Huyện (Quận), Xã (Phường), Thôn (Phố), Xóm (Tổ), số nhà đảm bảo thông tin đúng như trong Sổ điểm điện tử cấp Tiểu học.

**II. THÔNG TIN SƠ TUYỂN:**

**1. Điểm học tập cấp tiểu học:**

- Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm môn Toán, Tiếng Việt ở cả 5 năm tiểu học; điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 4, lớp 5 môn Khoa học, Lịch sử và Địa lý.

**2. Điểm ưu tiên:**

- *Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:* Con liệt sĩ; con thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

- *Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng:* Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động; con thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”; con của người bị nhiễm chất độc hóa học; người dân tộc thiểu số (hoặc người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số) và đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế – xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn;

*- Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng:* Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế – xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (được quy định tại Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ);